

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2022/HS-ST**.

Ngày: 14/4/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư;

Bà Hoàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Đặng Đức Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT: Xóm 1, thôn A, xã C, huyện N, tỉnh H; nơi cư trú: TDP C1, phường T, thành phố B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963 (đã chết); vợ: Triệu Thị K, sinh năm 1977; con: Có 01 con, sinh năm 2009; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021 thay thế biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Đỗ Văn T**, sinh năm 1988; nơi đăng ký HKTT: TDP H1, phường T, thành phố B; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, sinh năm 1959 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1959; vợ: Triệu Thị N, sinh năm 1982; con: Có 02 con, sinh năm 2009 và 2011; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 30/12/2021 thay thế biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1955; nơi cư trú: SN 07, ngõ 122, TDP H1, phường T, thành phố B(vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Trần Văn M, sinh năm 1989; nơi cư trú: SN 120, đường C, phường T, thành phố B(vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu đánh bạc bằng hình thức đánh lô đề nên bị cáo Đỗ Văn T đặt vấn đề với bị cáo Nguyễn Văn S về việc mua các số lô, số đề thì Nguyễn Văn S đồng ý. Hai người thỏa thuận, thống nhất về tỷ lệ thắng cược ở các dạng lô, đề như những người chơi khác.

Ngày 24/11/2021, Công an thành phố Bắc Giang triệu tập Nguyễn Văn S đến làm việc liên quan đến vụ án Triệu Thị Khánh Vân có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra tạm giữ của Sơn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám lắp số sim 0869626291 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám lắp số sim 0344823855. Ngoài ra còn tạm giữ của Sơn chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao và số tiền 20.248.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám lắp số sim 0344823855 thu giữ của Sơn. Kết quả phát hiện còn lưu giữ tin nhắn từ số điện thoại 0869615782 của Đỗ Văn T nhắn tin cho Sơn đánh bạc bằng hình thức đánh lô đề trong nhiều ngày. Kết quả điều tra xác định lượng tiền đánh bạc trong từng ngày cụ thể như sau:

- Hồi 16 giờ 12 phút ngày 01/6/2021, Trường nhắn tin SMS cho Sơn đánh 2 số đề dạng đặc biệt 41, 62 mỗi số 200.000 đồng. Sơn nhắn tin xác nhận lại là OK. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì Trường không trúng. Lượng tiền Trường và Sơn đánh bạc trong ngày 01/6/2021 là **400.000 đồng**. Trường và Sơn đã thanh toán xong.

- Hồi 17 giờ 46 phút ngày 20/7/2021, Trường nhắn tin SMS cho Sơn đánh các số lô 10, 48, 59, 17, 26 mỗi số 20 điểm tương ứng với tổng số tiền là 2.300.000 đồng. Sơn nhắn tin xác nhận lại là OK. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì Trường trúng số lô 17 với số tiền thắng là 1.600.000 đồng. Tổng lượng tiền Trường và Sơn đánh bạc trong ngày 20/7/2021 là **3.900.000 đồng**. Trường và Sơn đã thanh toán xong.

- Hồi 13 giờ 25 phút ngày 21/7/2021, Trường nhắn tin SMS cho Sơn đánh các số lô 81, 86, 96 mỗi số 20 điểm tương ứng với tổng số tiền là 1.380.000 đồng. Sơn nhắn tin xác nhận lại là OK. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì Trường trúng số lô 81, 96 với tổng số tiền thắng là 3.200.000 đồng. Tổng lượng tiền Trường và Sơn đánh bạc trong ngày 21/7/2021 là **4.580.000 đồng**. Trường và Sơn đã thanh toán xong.

- Hồi 17 giờ 21 phút ngày 03/8/2021, Trường nhắn tin SMS cho Sơn đánh các số lô 43, 52 mỗi số 20 điểm tương ứng với tổng số tiền là 920.000 đồng. Sơn

nhắn tin xác nhận lại là OK. So sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì Trường không trúng. Số tiền Trường và Sơn đánh bạc trong ngày 03/8/2021 là **920.000 đồng**. Trường và Sơn đã thanh toán xong.

- Hồi 17 giờ 23 phút ngày 13/8/2021, Trường sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3s lắp số sim 0869.615.782 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0968.158.826 của Nguyễn Văn S mua các số lô với nội dung “Lô con 10 với con 17 mỗi con 50 điểm”, tổng số tiền Trường mua số lô là 2.300.000 đồng. Sơn đồng ý nhắn tin lại là OK. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, Trường đối chiếu thì thấy trúng số lô 17 (tại giải năm) được số tiền là 4.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Sơn và Trường trong ngày 13/8/2021 là **6.300.000 đồng**. Đến cuối tháng 8/2021, Sơn đã trả cho Trường số tiền thua bạc là 1.700.000 đồng.

Ngày 21/12/2021, Nguyễn Văn S, Đỗ Văn T đầu thú khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lô đề như nêu trên. Cơ quan điều tra tạm giữ của Đỗ Văn T 01 điện thoại Oppo màu đen lắp số sim 0869615782 và 01 chứng minh thư mang tên Đỗ Văn T. Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại của Trường xác định tại mục tin nhắn còn lưu giữ nội dung Trường và Sơn đánh bạc trong 5 ngày như nêu trên.

Cơ quan điều tra đã cho Trường xem nội dung tin nhắn còn lưu giữ trên điện thoại của Sơn. Kết quả Trường xác định đây là tin nhắn mà Trường trực tiếp nhắn tin cho Sơn để mua số lô, số đề.

Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0869615782 và 0968158826. Kết quả Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel cung cấp số điện thoại 0869615782 đăng ký chủ thuê bao là Đỗ Văn T, số điện thoại 0968158826 đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Văn S (Bút lục 57 - 59).

Đối với Nguyễn Văn S và Đỗ Văn T có hành vi đánh bạc trong các ngày 01/06/2021; ngày 20/7/2021; ngày 21/7/2021 và ngày 03/8/2021 nhưng đều không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Trường Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Bản Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 14/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố Nguyễn Văn S và Đỗ Văn T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc như Bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận: Giữa bị cáo và bị cáo Trường có hành vi đánh bạc qua tin nhắn điện thoại SMS bằng hình thức lô đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày, cụ thể số tiền đánh lô đề các ngày như sau: Ngày 01/6/2021, là **400.000 đồng**. Các bị cáo đã thanh toán xong. Ngày 20/7/2021, là **3.900.000 đồng**. Các bị cáo đã thanh toán xong. Ngày 21/7/2021 là **4.580.000 đồng**. Các bị cáo đã thanh toán xong. Ngày 03/8/2021, là **920.000 đồng**. Các bị cáo đã thanh toán xong. Ngày 13/8/2021, là **6.300.000 đồng**. Đến cuối tháng 8/2021, bị cáo Sơn đã trả cho bị cáo Trường số tiền thua bạc là 1.700.000 đồng. Nay bị cáo thấy là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về điện thoại di động bị cáo bị cáo đề nghị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn Sơn khai nhận: Tại phiên tòa, bị cáo nghe rõ lời khai của bị cáo Sơn. Bị cáo Sơn khai về hình thức đánh bạc, thời gian đánh bạc và số tiền đánh bạc là đúng. Nay bị cáo thấy là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án khai nhận:

Bà Phạm Thị M: Bà là mẹ vợ của bị cáo Sơn. Đối với số tiền 20.248.000 đồng bà đưa cho Sơn nhờ đi giúp trả nợ. Nay, cơ quan Công an đã trả lại cho bà số tiền này, bà không có ý kiến gì.

Anh Trần Văn M: Anh và bị cáo Sơn là anh em rể với nhau. Thời gian tháng 11/2020 anh có cho bị cáo Sơn mượn chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao. Nay, cơ quan Công an đã trả lại cho anh chiếc xe này, anh không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về áp dụng điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S từ 07 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám lắp số sim 0344823855 của Nguyễn Văn S; 01 điện thoại Oppo màu đen, lắp sim số 0869615782 của Đỗ Văn T.

Trả lại cho Nguyễn Văn S: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám lắp số sim 0869626291.

Trả lại cho Đỗ Văn T chứng minh nhân dân.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với Đỗ Văn T số tiền 1.700.000 đồng.

- Áp dụng 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí cho Nguyễn Văn S, buộc Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Văn S: Bị cáo thấy bị cáo bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Đỗ Văn T: Bị cáo thấy bị cáo bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Sau khi xem xét lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 13/8/2021, Đỗ Văn T dùng điện thoại di động nhắn tin cho Nguyễn Văn S để đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, đề. Trường đánh 2 số 10 và 17 ở dạng đánh lô mỗi số 50 điểm hết tổng số tiền là 2.300.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, Trường trúng số lô 17 nên thắng được số tiền là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền mà Sơn và Trường đánh bạc trong ngày 13/8/2021 là **6.300.000 đồng**

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ.

Các bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn S và Đỗ Văn T phạm tội: "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, quy định: "*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Do đó, Cáo trạng số: 42/CT-VKS ngày 14/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang truy tố đối với Nguyễn Văn S và Đỗ Văn T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng tính chất giản đơn. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 6.300.000 đồng, nhưng bị cáo Sơn có vai trò cao hơn bị cáo Trường, vì bị cáo Sơn là người nhận tiền đánh bạc từ phía bị cáo Trường, nếu bị cáo Trường trúng thì sẽ chi trả tiền trúng thưởng.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Nên không cần bắt các bị cáo phải cách ly xã hội, mà cần xử phạt tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo cho UBND cấp xã, nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, theo Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Văn T. Bị cáo Nguyễn Văn S thuộc diện hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám lắp số sim 0344823855 của Nguyễn Văn S; 01 điện thoại Oppo màu đen, lắp sim số 0869615782 của Đỗ Văn T.

Trả lại cho Nguyễn Văn S: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám lắp số sim 0869626291.

Trả lại cho Đỗ Văn T một chứng minh nhân dân.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với Đỗ Văn T số tiền 1.700.000 đồng.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn S và Đỗ Văn T có hành vi đánh bạc trong các ngày 01/06/2021; ngày 20/7/2021; ngày 21/7/2021 và ngày 03/8/2021 nhưng đều không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Trưởng Công an thành phố Bắc Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, không xem xét trong vụ án này.

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định: Trong thời gian từ ngày 31/3/2020 đến ngày 01/9/2020, Nguyễn Văn S đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Nguyễn Tiến Việt, sinh năm 1989 trú tại số nhà 06, ngách 15, ngõ 50, đường Cao Kỳ Vân, thành phố Bắc Giang tổng số 8 lần vào 8 ngày khác nhau; lượng tiền đánh bạc trong mỗi ngày đều không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự (lần ít nhất là 230.000 đồng, lần nhiều nhất là 920.000 đồng). Do đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên Công an thành phố Bắc Giang không xử phạt đối với

Sơn, Việt về hành vi đánh bạc nêu trên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, không xem xét trong vụ án này.

Đối với số tiền 20.248.000 đồng và 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao thu giữ. Kết quả điều tra xác định số tiền 20.248.000 đồng là của bà Phạm Thị M đưa cho Sơn nhờ đi giúp trả nợ; chiếc xe máy điện nhãn hiệu Dibao là của Trần Văn M cho Sơn mượn; những tài sản này đều không liên quan đến hành vi đánh bạc của Sơn nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Mai và anh Mạnh là chủ sở hữu, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[7]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn S, buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S **09** (chín) tháng tù, về tội “*Đánh bạc*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **06** (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/4/2022).

Giao bị cáo cho UBND phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn S thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn S cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn T **08** (tám) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **04** (bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/4/2022).

Giao bị cáo cho UBND xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Văn T thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Đỗ Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Văn T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám lắp số sim 0344823855 của Nguyễn Văn S; 01 điện thoại Oppo màu đen, lắp sim số 0869615782 của Đỗ Văn T.

Trả lại cho Nguyễn Văn S: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám lắp số sim 0869626291.

Trả lại cho Đỗ Văn T một chứng minh nhân dân.

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với Đỗ Văn T số tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

3.1. Miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Văn S;

3.2. Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho các bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã Ký)

Nguyễn Trần Kiên

